

DANH SÁCH HOÀN THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN CHO CB-GV-CNV NĂM 2014  
(THUỘC DIỆN ĐÃ ỦY QUYỀN NHÀ TRƯỜNG QUYẾT TOÁN THAY NĂM 2014)

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

| STT  | Họ và tên (*)     | Đơn vị      | Tổng số thu<br>nhập chịu thuế/<br>năm | Các khoản giảm trừ                   |                      | Thu nhập tính<br>thuế | Số thuế<br>TNCN đã<br>khấu trừ | Chi tiết kết quả quyết toán<br>thay cho cá nhân nộp thuế |                        | Ghi chú |
|------|-------------------|-------------|---------------------------------------|--------------------------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------|---------|
|      |                   |             |                                       | Tổng số tiền<br>giảm trừ gia<br>cảnh | Bảo hiểm bắt<br>buộc |                       |                                | Tổng số thuế<br>phải nộp                                 | Số thuế đã nộp<br>thừa |         |
| [01] | [02]              | [03]        | [5]                                   | [6]                                  | [7]                  | [8]                   | [9]                            | [10]                                                     | [11]                   | [12]    |
| 13   | Nguyễn Ngọc Trang | P.QLKH-HTQT | 219.289.979                           | 151.200.000                          | 9.829.415            | 58.260.564            | 6.382.095                      | 2.913.028                                                | 3.469.067              |         |